TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2020/HS-ST
Ngày 31/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tiến Cường

2. Ông Phạm Bá Sang

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Chí Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 137/2020/TLHS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2020/QĐXXST-HS ngày 16-12-2020 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Thanh T, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1995; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã TA, huyện TP, tỉnh Quảng Nam; Tạm trú: Khối phố XB, phường TX, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; con ông (không rõ) và bà Trần Thị N, sinh năm 1959; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 27/3/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/9/2015; bị cáo chưa chấp hành xong phần dân sự.

Nhân thân: Ngày 15/9/2017, bị Công an quận Liên Chiểu xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/7/2020, tạm giam ngày 30/7/2020.

2/ Đặng Thị Mỹ H, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối phố XB, phường TX, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông Đặng Thanh H, sinh năm 1973 và bà Trần Thị Thanh T sinh năm 1969; chồng Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1994; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/7/2020, ngày 30/7/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:

Huỳnh Kim H, sinh năm 1990; trú tại: Khối phố 10, phường AX, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 09 giờ 30 phút ngày 21/7/2020, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Tam Kỳ phối hợp với Công an phường Trường Xuân, thành phố Tam Kỳ kiểm tra nhà trọ của bà Nguyễn Thị N thì phát hiện Nguyễn Thanh T đang ở phòng số 4 có nhiều biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác tiến hành kiểm tra phòng số 4 nơi ở của Nguyễn Thanh T thì phát hiện trong túi xách màu đen của T treo ở bức tường trong phòng có 01 gói ni lông bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi vấn là ma túy, qua cân, thử nhanh xác định là Methamphetamine có trọng lượng 0,11 gam. Theo Nguyễn Thanh T trình bày thì chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong gói ni lông Công an phát hiện trong túi xách màu đen nêu trên là ma túy đá của T, T cất giữ với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) gói ni lông bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng (qua thử nhanh xác định là ma túy loại Methamphetamine);

- 01 (*một*) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0949459041.

Lúc 13 giờ 00 phút ngày 21/7/2020, sau khi nghe tin Nguyễn Thanh T bị Cơ quan Công an bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Đặng Thị Mỹ H đã đến Công an thành phố Tam Kỳ đầu thú, khai báo về hành vi nhiều lần cùng Nguyễn Thanh T bán trái phép chất ma túy cho người khác trên địa bàn thành phố Tam Kỳ. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Thị Mỹ H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ phát hiện, tạm giữ: 02 (hai) cục chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) ống hút nhựa có kích thước 21,5cm; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart, gắn sim số: 0562050192 và 0966142080. Theo MH trình bày, hai cục chất rắn dạng tinh thể màu trắng mà cơ quan Công an phát hiện tại nhà của MH là ma túy đá, MH cất giữ với mục đích để sử dụng. Qua điều tra xác định:

Ngày 18/7/2020, Nguyễn Thanh T nhờ Đặng Thị Mỹ H hỏi mua giúp ma túy đá cho T để T về sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Do lúc trước MH được bạn (không rõ lai lịch) giới thiệu là có một người thanh niên tên H hay ngồi ở quán nước dưới chân cầu vượt thuộc xã TT, huyện PN thường bán ma túy đá nên MH đồng ý giúp T. Sau đó, MH thuê xe ôm đến khu vực dưới chân cầu vượt thuộc xã TT, huyện PN tìm gặp H. Tại đây, MH hỏi giá một gói ma túy đá là bao nhiêu thì được H trả lời là một gói ma túy đá (nửa hộp 5) H bán có giá 2.500.000đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). MH đi về nhà và sử dụng điện thoại có số thuê bao 0562050192 gọi đến số thuê bao 0949459041 của T báo cho T biết H bán một gói ma túy (nửa hộp 5) với giá 3.000.000đồng (ba triệu đồng) với mục đích là để MH hưởng lợi 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng), T đồng ý mua. Sau đó, T đi đến nhà MH đưa

cho MH số tiền 2.500.000đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) để mua giúp ma túy, số tiền 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng) còn lại T nợ MH khi nào có tiền sẽ trả, MH đồng ý. MH cầm số tiền T đưa đón xe ôm của một người (không rõ lai lịch) lên gặp một người thanh niên tên H (không rõ lai lịch) tại khu vực dưới chân cầu vượt thuộc xã TT, huyện PN. H bán cho MH một gói ma túy đá với giá 2.500.000 đồng, MH cầm gói ma túy đá vừa mua được đem về nhà của mình đang ở. Tại đây, MH lấy 02 (hai) cục ma túy đá từ gói ma túy mua được cất giữ riêng với mục đích để sử dụng. Sau đó, MH gọi T đến nhà mình, MH đưa gói ma túy đá mua được còn lại cho T. T đem về phòng trọ cất giữ, phân lẻ ra để tìm người bán lại. Vào các ngày 19/7 và 20/7/2020, T đã đưa ma túy cho MH để MH bán giúp T cho Huỳnh Kim H (sinh năm 1990, trú tại Khối phố 10, phường AX, TK) 03 (ba) lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào sáng ngày 19/7/2020, Huỳnh Kim H sử dụng điện thoại sim số 0935308380 gọi vào số điện thoại 0562050192 của MH để hỏi mua một gói ma túy đá với giá 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng), MH đồng ý và nói KH lên nhà mình ở khối phố XB, phường TX, thành phố TK để lấy ma túy đá. MH sử dụng số điện thoại 0562050192 nhắn tin đến số điện thoại 0949459041 của T nói lại nội dung KH muốn mua ma túy. Sau đó, T đem một gói ma túy đá đựng trong ống hút nhựa đến nhà MH đưa cho MH rồi về. Khi KH lên nhà MH, MH đưa gói ma túy đá mà T vừa đưa cho mình để bán cho KH và lấy 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng), số tiền này MH đưa hết cho T. KH sau khi mua được gói ma túy đá từ MH đã đem về sử dụng hết.

Lần 2: Vào chiều ngày 19/7/2020, KH tiếp tục gọi điện thoại cho MH để hỏi mua một gói ma túy đá với giá 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) MH đồng ý và nói KH lên nhà mình để lấy ma túy đá. MH tiếp tục nhắn tin cho T nói lại nội dung KH muốn mua ma túy. Một lúc sau T đem một gói ma túy đá đựng trong ống hút nhựa đến nhà MH đưa cho MH rồi về. Khi KH lên nhà MH, MH lấy gói ma túy đá mà T vừa đưa cho mình để bán cho KH và lấy 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng), MH đưa lại 300.000 đồng cho T. KH sau khi mua được gói ma túy đá từ MH đã đem về sử dụng hết.

Lần 3: Vào sáng ngày 20/7/2020, KH gọi điện thoại cho MH để hỏi mua một gói ma túy đá với giá 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng) MH đồng ý và nói KH lên nhà mình để lấy ma túy. MH nhắn tin cho T nói lại nội dung KH muốn mua ma túy. Sau đó, T đem một gói ma túy đá đựng trong ống hút nhựa đến nhà MH đưa cho MH. Khi KH lên nhà MH thì T vẫn ở nhà MH, MH lấy gói ma túy đá mà T vừa đưa cho mình để bán cho KH và lấy 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng), MH đưa số tiền này cho T, nH T đưa lại cho MH để trả nợ cho MH số tiền mà MH mua giúp ma túy cho T theo thỏa thuận trước đó, T còn nợ lại MH số tiền 100.000 đồng. KH sau khi mua được gói ma túy đá từ MH đã đem về sử dụng hết.

Số ma túy đá sau khi đã bán cho KH 03 lần, T đã sử dụng 02 (hai) lần và số ma túy còn lại trong gói ni lông được T cất giữ trong túi xách màu đen treo trên tường trong phòng trọ của T đang ở, sau đó bị công an bắt quả tang và thu giữ như trên.

Cơ quan CSĐT đã cho Huỳnh Kim H nhận dạng Đặng Thị Mỹ H và Nguyễn Thanh T qua ảnh thì KH nhận ra và khẳng định Đặng Thị Mỹ H là người đã trực tiếp bán ma túy cho KH 03 lần, còn T là người KH gặp ở nhà MH vào ngày 20/7/2020

khi KH đến mua ma túy của MH và KH thấy MH đưa cho T 400.000 đồng mà KH vừa đưa cho MH.

Cơ quan CSĐT cho Đặng Thị Mỹ H nhận dạng Huỳnh Kim H và Nguyễn Thanh T thì MH nhận ra và khẳng định đã trực tiếp bán ma túy đá cho KH như đã nêu trên và đã nhận ra T là người mà MH đã mua giúp ma túy và bán giúp ma túy cho T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra cho Nguyễn Thanh T nhận dạng Đặng Thị Mỹ H và Huỳnh Kim H thì T nhận ra và khẳng định MH là người đã mua giúp ma túy và bán giúp ma túy cho T; KH là người đã mua ma túy của MH.

Tại Kết luận giám định số 93/PC09 ngày 27/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thanh T là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,106 gam (không phẩy một trăm lẻ sáu gam).
- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Đặng Thị Mỹ H là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,057 gam (không phẩy không trăm năm mươi bảy gam).

Cáo trạng số 138/CT-VKSTK ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T và Đặng Thị Mỹ H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T và Đặng Thị Mỹ H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*: về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt Nguyễn Thanh T từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt Đặng Thị Mỹ H từ 05 năm đến 5 năm 6 tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Thanh T từ 5 triệu đến 10 triệu đồng.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì về kết luận giám định ma túy; các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh T và Đặng Thị Mỹ H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định ma túy thấy phù hợp, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Từ ngày 18/7/2020 đến ngày 20/7/2020, tại khối phố XB, phường TX, thành phố TK, tỉnh Quảng Nam, Nguyễn Thanh T và Đặng Thị Mỹ H đã có hành vi mua, bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine nhiều lần cho Huỳnh Kim H, Nguyễn Thanh T hưởng lợi 600.000 đồng, Đặng Thị Mỹ H hưởng lợi 400.000 đồng.

Hành vi mua, bán ma túy nhiều lần của các bị cáo Nguyễn Thanh T và Đặng Thị Mỹ H đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung tăng nặng *"Phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Khẳng định Cáo trạng số 138/CT-VKSTK ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố đối với các bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

[2.2] Xét, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy và tiền chất do Chính phủ quy định, Nhà nước ta nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển và sử dụng dưới mọi hình thức, là tác nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội. Các bị cáo T, MH là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được điều này nhưng vì muốn có tiền và ma túy để sử dụng cho bản thân nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của của các bị cáo để có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Xét, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thanh T giữ vai trò chính trong vụ án, chủ động nhờ bị cáo MH mua và bán ma túy nhiều lần cho Huỳnh Kim H; bị cáo Đặng Thị Mỹ H là người giúp sức cho bị cáo T về việc tìm người để mua ma túy, giúp T bán ma túy nhiều lần cho KH; bị cáo T có 01 tiền án về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, đối với bị cáo Nguyễn Thanh T cần phải áp dụng hình phạt tù cao hơn bị cáo Đặng Thị Mỹ H.

Qúa trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã tự thú khai ra các lần phạm tội trước chưa bị phát hiện; bị cáo MH phạm tội lần đầu, tự nguyện ra đầu thú, bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Do đó, trong quá trình lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Thanh T hưởng lợi từ việc mua bán ma túy nên cần phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để tăng tính răn đe. Bị cáo Đặng Thị Mỹ H có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên không phạt bổ sung bằng tiền.

[2.4] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 0,163gam Methamphetamine mà Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam hoàn trả sau khi giám định là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone của Nguyễn Thanh T; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart của Đặng Thị Mỹ H; đây là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 03 sim điện thoại số 0949459041, 0562050192 và 0966142080 các bị cáo T và MH sử dụng vào việc phạm tội; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa có kích thước 21,5cm của Đặng Thị Mỹ H dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo Nguyễn Thanh T và Đặng Thị Mỹ H hưởng lợi từ việc mua, bán ma túy nên cần truy thu sung Ngân sách Nhà nước, cụ thể, bị cáo T 600.000 đồng; bị cáo MH 400.000 đồng.

[2.5] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với người lái xe ôm chở MH đi mua ma túy do không xác định được lại lịch, địa chỉ nên không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với người tên H là người đã bán ma túy đá cho MH, theo Đặng Thị Mỹ H khai đối tượng này thường đứng ở khu vực cầu vượt thuộc xã TT, huyện PN để bán ma túy nhưng MH không biết rõ họ tên, lai lịch, địa chỉ của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ đã có văn bản chuyển thông tin đến Công an huyện Phú Ninh biết, để tiếp tục xác minh xử lý là phù hợp.

- Đối với người đã giới thiệu cho Đặng Thị Mỹ H về người thanh niên tên H bán ma túy. Do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Nguyễn Thanh T, Đặng Thị Mỹ H và Huỳnh Kim H đã vi phạm khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/ NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Công an thành phố Tam Kỳ đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T, MH và KH là đúng quy định của pháp luật.

[2.6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 07 năm 6 tháng tù (bảy năm sáu tháng tù). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 21/7/2020).

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*;

Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Mỹ H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Mỹ H 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian đã tạm giữ trước là 09 ngày (từ ngày 21/7/2020 đến ngày 30/7/2020).

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam niêm phong trong phong bì số 93/PC09.

- Tịch thu tiêu hủy 03 sim điện thoại số 0949459041, 0562050192 và 0966142080; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa có kích thước 21,5cm.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone của Nguyễn Thanh T; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart của Đặng Thị Mỹ H.

- Truy thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của bị cáo T 600.000 đồng; bị cáo MH 400.000 đồng.

(Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30 tháng 11 năm 2020).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thanh T và Đặng Thị Mỹ H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Đinh Tấn Long